

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HS-ST

Ngày: 29-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Ký;

2. Ông Đoàn Thân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2020/HSST ngày 24/8/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2020/QĐXXST - HS ngày 16/9/2020 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn C; sinh năm: 1996; tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N và bà Trần Thị Y; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 03/6/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn Đ; sinh năm: 1999; tại xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: thôn 11, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2020 đến ngày 03/6/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Trần Văn V; sinh năm: 1958; nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 25/5/2020, tại thôn B, xã Y, huyện H, Tổ công tác phòng chống ma túy Công an huyện Hà Trung phát hiện Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B4-29070 chở Vũ Văn C phía sau. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, C tự nguyện giao nộp 02 (hai) gói nhỏ cầm ở tay phải. Tiến hành kiểm tra, thấy một gói bọc bằng nilon màu đen, một gói bọc bằng nilon màu vàng cam, tiếp đến bên trong mỗi gói đều là lớp giấy trắng, trong cùng đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Tại chỗ, C và Đ khai nhận đây là hai gói ma túy cả hai góp tiền mua để sử dụng chung. Tổ công tác đưa C, Đ và xe mô tô về Công an xã Y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc nilon màu đen và 01 gói nhỏ bên ngoài bọc nilon màu vàng cam, tiếp đến bên trong mỗi gói đều là lớp giấy trắng, trong cùng đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, được niêm phong ký hiệu “Vũ Văn C + Hoàng Văn Đ”; 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B4-29070.

Tại bản kết luận giám định số 1477/PC09 ngày 31/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì mặt trước ghi “Vũ Văn C + Hoàng Văn Đ” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,442g (*Không thấy bốn bốn hai gam*), loại: Heroine.

Quá trình điều tra Vũ Văn C và Hoàng Văn Đ khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/5/2020, Vũ Văn C mượn điện thoại của một người đi đường gọi cho Hoàng Văn Đ, rủ Đ đi mua ma túy về sử dụng. Đ đồng ý, cả hai hẹn gặp nhau ở dốc G thuộc xã L, huyện H. Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát 36B4-290.70 của anh Đặng Văn Q, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, đến dốc G đón C. Khi gặp nhau, Đ đưa cho C 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), C cũng bỏ ra 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) để góp tiền mua ma túy. Đ chở C đến khu dân cư thôn T, thị trấn H, cả hai gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng bên đường, Đ dừng xe lại còn C xuống xe hỏi mua của người đàn ông này 01 (một) gói ma túy giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) và 01 (một) gói giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Người đàn ông bán cho C một gói ma túy màu vàng cam và một gói ma túy màu đen. C cầm hai gói ma túy ở tay phải, cả hai quay về theo đường cũ. Khi đi đến dốc thôn B, xã Y thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra, C đã tự nguyện giao nộp 02 (hai) gói ma túy trên cho Công an.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 21/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo. Xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 21 đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 18 đến 21 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 25/5/2020, các bị cáo Vũ Văn C và Hoàng Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,442g (*Không thấy bốn bốn hai gam*) heroine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo thực hiện tội phạm mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó Vũ Văn C vừa là người khởi xướng vừa là người trực tiếp mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với Hoàng Văn Đ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự: Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C và Đ, do cả hai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[3]. *Về vật chứng*: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B4- 29070 mà C và Đ dùng làm phương tiện đi mua ma túy, đây là tài sản hợp pháp của anh Đặng Văn Q, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại chiếc xe cho anh Q là đúng quy định.

[4]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo Vũ Văn C và Hoàng Văn Đ.

1. Về tội danh: Các bị cáo Vũ Văn C và Hoàng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/5/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/5/2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 07/9/2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Vũ Văn C và Hoàng Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(*Đã ký*)

Trịnh Thanh Hương